

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ GIÁ RAI
TỈNH BẠC LIÊU**

Bản án số: 13/2021/HS-ST

Ngày 22 - 3 - 2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GIÁ RAI, TỈNH BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Ngoan**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Thành Nhạn**.

2. Ông **Quách Thanh Trung**.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lâm Nhị Hà là Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Bà **Võ Thị Hồng Mộng** - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 58/2020/TLST-HS, ngày 26 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2021/QĐXXST-HS, ngày 08 tháng 01 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 10/2021/HSST-QĐ ngày 05 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn G**, sinh năm 1995, tại tỉnh Bạc Liêu; nơi cư trú: Khóm 1, phường Hộ P, thị xã G, tỉnh B; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Tâm và bà Nguyễn Thị An; bị cáo có vợ và con; tiền án: Tại Bản án số 34/2018/HSST, ngày 21/11/2018 của Tòa án nhân dân thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản nhưng chưa được xóa án tích, tiền sự: Không; bắt tạm giam từ ngày 04/9/2020 đến ngày 22/9/2020, thay thế biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh h. Hiện nay đang chấp hành án trong vụ án khác. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Bà **La Mỹ Tr**, sinh năm: 1974. Nơi cư trú: Khóm 2, phường Hộ Phòng, thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu. (Vắng mặt)

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:
 - + Anh **Lý Thanh T**, sinh năm: 1983. Nơi cư trú: Khóm 2, phường Hộ P, thị xã G, tỉnh B. (Vắng mặt)
 - + Anh **Lý Thanh H**, sinh năm: 1992. Nơi cư trú: Số 30, Khóm 6, phường 5, thành phố C, tỉnh C. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ, ngày 08/8/2020 tại khóm 2, phường Hộ Phòng, thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu, Nguyễn Văn G có hành vi lén lút đột nhập vào nhà trộm cắp của chị La Mỹ Tr gồm 01 (Một) chiếc điện thoại di động, màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Iphone 6S Plus, màu vàng - đồng và 01 (Một) chiếc điện thoại di động, màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu đỏ. Qua làm việc, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 72/ KL-HĐĐGTS, ngày 19/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận:

- 01 (Một) chiếc điện thoại di động, màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Iphone 6S Plus, màu vàng - đồng, có giá trị còn lại là 2.397.000 đồng.
- 01 (Một) chiếc điện thoại di động, màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu đỏ có giá trị còn lại là 3.996.000 đồng.
- 01 (Một) ốp lưng điện thoại Iphone 7 Plus, bằng nhựa, màu xanh, 01 (Một) ốp lưng điện thoại Iphone 6 Plus, bằng nhựa, màu xanh không rõ nhãn hiệu; 01 sim điện thoại có số thuê bao 0817.997.294 không định giá được vì không đủ thông tin về tài sản.

Tổng giá trị tài sản Nguyễn Văn G chiếm đoạt của chị La Mỹ Tr là 6.393.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 54/CT-VKSGR ngày 17 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Giá Rai đã truy tố Nguyễn Văn G về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, giai đoạn tranh luận, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 và Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 56, Điều 104 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn G từ 01 (một) tù đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội trộm cắp tài sản.

Bị cáo Nguyễn Văn G thừa nhận hành vi phạm tội và tội danh đã bị truy tố, không có ý kiến tranh luận chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại La Mỹ Tr sau khi được bị cáo Nguyễn Văn G bồi thường cho bà số tiền 6.000.000 đồng để khắc phục hậu quả về việc bị mất trộm thì không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra cơ quan điều tra ban hành kết luận điều tra, Viện kiểm sát ban hành cáo trạng để khởi tố và truy tố bị cáo nhưng bị cáo không có ý kiến hay yêu cầu khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Quá trình thu thập tài liệu chứng cứ, đánh giá chứng cứ, chứng minh phù hợp với quy định của pháp luật nên có đủ điều kiện để đưa vụ án ra xét xử theo quy định chung.

[2] Qua xem xét toàn bộ nội dung vụ án, cho thấy: Vào Khoảng 02 giờ, ngày 08/8/2020 tại khóm 2, phường Hộ P, thị xã G, tỉnh B, bị cáo có hành vi lén lút đột nhập vào nhà trộm cắp tài sản của chị La Mỹ Tr gồm 01 (Một) chiếc điện thoại di động, màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Iphone 6S Plus, màu vàng - đồng và 01 (Một) chiếc điện thoại di động, màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu đỏ. Tổng giá trị tài sản Nguyễn Văn G chiếm đoạt của chị La Mỹ Tr là 6.393.000 đồng. nên hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[3] Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, xâm phạm pháp luật hình sự. Bị cáo đủ tuổi luật định, quá trình hoạt động nhận thức diễn ra bình thường và đủ điều kiện chịu trách nhiệm hình sự. Xét hành vi của bị cáo cho thấy là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến pháp luật hình sự. Nên áp dụng mức hình phạt tương xứng hành vi, tính chất và mức độ của bị cáo đã thực hiện.

[4] Qua phân tích trên, chứng tỏ lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát về hành vi phạm tội của bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[5] Xét về nhân thân, bị cáo chưa được xóa án tích nhưng bị cáo vẫn tiếp tục phạm tội trộm cắp tài sản nên bị cáo còn phải chịu trách nhiệm hình sự đối với tình tiết tăng nặng theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, trong vụ án này bị cáo khắc phục hậu quả, thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xem xét áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất vụ án, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ để bị cáo thấy được sự nghiêm minh và khoan hồng của pháp luật mà cải tạo trở thành người công dân có ích.

[6] Bị hại La Mỹ Tr sau khi được bị cáo bồi thường, khắc phục hậu quả nên không còn yêu cầu bồi thường nên về trách nhiệm dân sự không đặt ra xem xét.

[7] Đối với Lý Thanh T và Lý Thanh H khi mua hai điện thoại, không biết do Nguyễn Văn G trộm cắp mà có, nên không đủ căn cứ để xử lý.

[8] Đối với người đàn ông tên Đ cầm điện thoại và người chạy xe hon da khách bán điện thoại giúp Nguyễn Văn G, do không xác định được họ tên địa chỉ nên chưa làm việc được, đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh nếu có căn cứ xử lý sau theo quy định của pháp luật.

[9] Về án phí sơ thẩm hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn G chịu án phí. theo quy định của khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn G phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn G **01 (một) năm tù**. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo chấp hành án.

Áp dụng các Điều 55 và 104 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt tại Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2020/HS-ST ngày 16 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân, thị xã Giá Rai tỉnh Bạc Liêu đã xử phạt bị cáo 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Hình phạt chung của 02 bản án buộc bị cáo Nguyễn Văn G phải chấp hành là **01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù**, thời hạn tù tính kể từ ngày 25 tháng 12 năm 2020. Được khấu trừ thời gian bị tạm giam từ ngày 04/9/2020 đến ngày 22/9/2020.

2. Trách nhiệm dân sự không đặt ra xem xét.

3. Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn G chịu 200.000 đồng.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(đã ký)

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND Tx. Giá Rai;
- Sở tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
- Nhà tạm giữ Công an Tx. Giá Rai;
- Chi cục Thi hành án dân sự Tx. Giá Rai;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thị Ngoan